

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KẾT HỢP MÔ HÌNH LỚP HỌC ĐẢO NGƯỢC ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

TS. Nguyễn Thị Hiền¹, ThS. Hoàng Bá Lộc²

¹Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

²Trường Đại học Phú Xuân

TÓM TẮT

Lớp học đảo ngược là mô hình dạy học lấy người học làm trung tâm, phát triển khả năng tự học và sự chủ động tích cực của người học. Dạy học trực tuyến dù không còn xa lạ trong nền giáo dục Việt Nam song trong quá trình thực hiện vẫn gây nhiều khó khăn, lúng túng cho người dạy và người học.

Bài viết này dựa trên những cơ sở lí luận và kết quả khảo sát thực tiễn, đề xuất mô hình kết hợp giữa lớp học đảo ngược và công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến với 6 bước đầy đủ: (1) Khảo sát thực trạng và nhu cầu người học (2) Thiết kế, chuẩn bị học liệu số (3) Cung cấp học liệu số, giao nhiệm vụ cho người học trước khi đến lớp (4) Tổ chức lớp học trực tuyến (5) Kiểm tra, đánh giá kết quả người học (6) Thu nhận phản hồi và điều chỉnh, hoàn thiện.

Kết quả thử nghiệm trong 2 năm học cho thấy mô hình kết hợp này mang lại những hiệu quả rõ rệt, có thể nhân rộng để nâng cao chất lượng trong dạy học trực tuyến.

Từ khóa: dạy học trực tuyến, lớp học đảo ngược, công nghệ thông tin, kết hợp

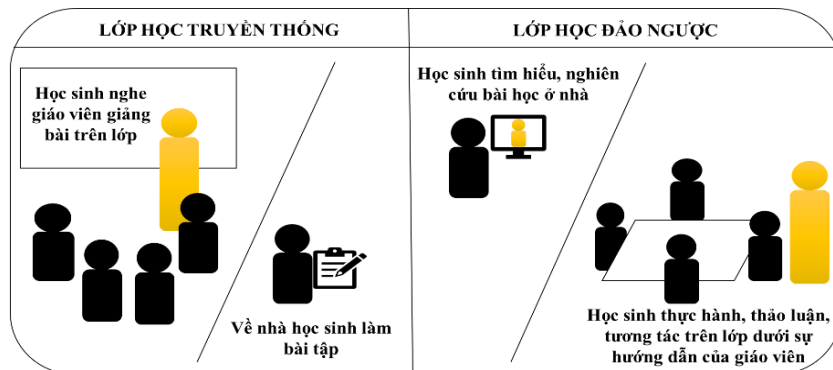
I. GIỚI THIỆU

Dạy học trực tuyến là một hình thức tổ chức dạy học, trong đó quá trình dạy học được thực hiện chủ yếu thông qua Internet, có tính mở và linh hoạt, tạo điều kiện cho người học có thể học mọi lúc, mọi nơi [1]. Hình thức dạy học này đã trở thành xu thế tất yếu của thời đại công nghệ 4.0 và được ứng dụng rộng rãi trong nhiều loại hình đào tạo tại nhiều quốc gia trên thế giới.

Ở Việt Nam trước đây, dạy học trực tuyến chủ yếu được thực hiện ở một số cơ sở đào tạo đại học và sau đại học, một số trường phổ thông quốc tế. Tuy nhiên trong những năm gần đây, đặc biệt là năm 2020 và 2021, khi Việt Nam trải qua những ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid -19 thì dạy học trực tuyến đã trở thành một hình thức giáo dục tối ưu và được thực hiện rộng rãi trong các loại hình giáo dục của nhiều cấp học, bậc học. Điều này vừa tạo ra thời cơ thuận lợi để nền giáo dục Việt Nam bắt kịp xu thế của nền giáo dục hiện đại trên thế giới, nâng cao năng lực giáo viên và chất lượng giáo dục. Nhưng bên cạnh đó cũng tạo ra những khó khăn thách thức không nhỏ khi điều kiện về cơ sở vật chất ở nhiều địa phương chưa đảm bảo, vẫn còn một bộ phận giáo viên và học sinh chưa kịp thích ứng với xu thế làm cho chất lượng dạy và học không đồng đều giữa các cơ sở giáo dục.[2]

Bản thân dạy học trực tuyến đã là một hình thức ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học khi kết hợp giữa thiết bị điện tử, Internet và các phần mềm hỗ trợ dạy học. Việt Nam có lợi thế lớn khi thực hiện hình thức này bởi số lượng người sử dụng Internet ở Việt Nam chiếm đến 73,2% tổng dân số vào đầu năm 2022 [3]. Tuy nhiên, để dạy học trực tuyến mang lại hiệu quả cao thì phải chú ý đến các yếu tố: sự tương tác giữa giáo viên - học sinh – môi trường giáo dục, cách thức tổ chức các hoạt động dạy và học, nguồn học liệu phù hợp, sự bố trí hợp lý về mặt thời gian. Do đó bên cạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến thì cần thiết phải có một mô hình dạy học phù hợp để phát huy năng lực của cả người dạy và người học.

Lớp học đảo ngược (tên tiếng Anh là Flipped Classroom) là một mô hình dạy học ngược lại so với mô hình dạy học truyền thống trong trình tự giảng dạy, chiến lược sư phạm, trong cách thức tổ chức lớp học, và cả sự thay đổi trong vai trò của người dạy và người học. Bốn trụ cột chính của lớp học đảo ngược đó là: môi trường học tập linh hoạt, văn hoá học tập tích cực, nội dung học tập có chủ ý và nhà giáo dục chuyên nghiệp.[4]



Hình 1. Sự khác nhau giữa lớp học truyền thống và lớp học đảo ngược

Trong mô hình này, người học sẽ được tiếp cận các nguồn học liệu do người dạy cung cấp và thực hiện việc học tập, nghiên cứu nội dung bài học cũng như hoàn thành một số nhiệm vụ học tập trước khi lên lớp. Quá trình lên lớp sẽ là quá trình trao đổi tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học và người học để làm sáng rõ những kiến thức trọng tâm, những vấn đề mà người học băn khoăn thắc mắc. Người dạy đóng vai trò là người hướng dẫn, tổ chức, khuyến khích người học chiếm lĩnh tri thức, phát triển các năng lực cần thiết qua bài học, môn học. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, mô hình lớp học đảo ngược có lợi thế trong việc thúc đẩy sự tích cực trong học tập của người học, cải thiện sự hợp tác giữa người học với nhau và với người dạy, cho phép việc học tập được diễn ra linh hoạt về thời gian và địa điểm, thúc đẩy phát triển tư duy phân biện và các mức độ cao trong thang nhận thức [5][6]. Trong một nghiên cứu trên 14.579 sinh viên của Đại học Công nghệ thông tin Thành Đô (Trung Quốc) năm 2020 [7] đã cho thấy, việc thử nghiệm kết hợp giữa lớp học đảo ngược với dạy học trực tuyến bước đầu

mang lại hiệu quả tích cực, cải thiện được sự tập trung chú ý của sinh viên, duy trì được chất lượng giáo dục trong thời kì bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19.

Mô hình lớp học đảo ngược có thể ứng dụng trong dạy học trực tiếp, trực tuyến hoặc dạy học kết hợp vừa trực tiếp vừa trực tuyến, và sẽ càng phát huy hiệu quả cao khi ứng dụng các thành tựu của công nghệ thông tin vào quá trình tổ chức.

II. NỘI DUNG

1. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính sau:

+ Phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu: Căn cứ vào đối tượng, mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu chúng tôi đã tiến hành thu thập, phân loại, phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá các tài liệu liên quan để làm cơ sở lí luận và thực tiễn cho vấn đề nghiên cứu.

+ Phương pháp điều tra: Chúng tôi đã thiết kế bảng hỏi và thực hiện khảo sát trên 518 giáo viên từ cấp tiểu học đến cấp trung học phổ thông của nhiều tỉnh miền Trung Việt Nam trong quá trình tập huấn Modul 9 về ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ kết quả thu được, chúng tôi dùng phần mềm SPSS 26 để xử lí số liệu khảo sát.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến ở trường phổ thông

Khảo sát được thực hiện trên 518 giáo viên phổ thông khu vực Miền Trung trong khoảng thời gian từ tháng 6-12/2021 thông qua bảng hỏi được thiết kế trên ứng dụng Google Form. Kết quả thống kê cho thấy:

Toàn bộ 100% giáo viên được khảo sát đều khẳng định công nghệ thông tin có vai trò quan trọng và cần thiết trong dạy học trực tuyến. Tuy nhiên mức độ khai thác công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến có sự phân hoá rõ rệt: Có đến 347 giáo viên (chiếm gần 67%) trong tổng số các giáo viên khảo sát chỉ sử dụng duy nhất 3 phần mềm trong dạy học trực tuyến là Zalo để thông báo và gửi đường link lớp học, Google Meet/Zoom để mở lớp học trực tuyến (chỉ có 9 giáo viên sử dụng MS Team) và phần mềm Powerpoint để thiết kế bài giảng. Khoảng 33% giáo viên còn lại bên cạnh 3 phần mềm trên còn sử dụng thêm nhiều ứng dụng công nghệ thông tin khác trong dạy học trực tuyến như các ứng dụng trò chơi trực tuyến, phần mềm thiết kế sơ đồ tư duy, Padlet, phần mềm biên tập video... Trong đó, có 18% giáo viên thường xuyên và 15% còn lại là thỉnh thoảng mới sử dụng thêm các phần mềm, ứng dụng kể trên bên cạnh những phần mềm cơ bản trong dạy học trực tuyến.

Phần lớn các giáo viên được khảo sát (483/518 giáo viên chiếm 93,2%) đều đang sử dụng mô hình dạy học truyền thống trong dạy học trực tuyến đó là: lên lớp học trực

tuyển giảng bài, sau đó giao câu hỏi/bài tập/nhiệm vụ học tập cho học sinh về nhà hoàn thành, nếu có bài tập hoặc sản phẩm cần giao nộp thì học sinh sẽ gửi cho giáo viên thông qua Zalo hoặc Email. Trong số 6,8% giáo viên còn lại sử dụng hình thức gửi các file tư liệu hoặc bài giảng cho học sinh đọc trước tuy nhiên quá trình lên lớp giáo viên vẫn dạy bài học bình thường và cuối buổi học sẽ giao bài tập và học liệu cho buổi học hôm sau.

Khi được hỏi về mức độ hiệu quả trong dạy học trực tuyến: 83/518 giáo viên (16%) cho rằng Rất hiệu quả, 161/518 giáo viên (31,1%) cho rằng Hiệu quả, 76 giáo viên (14,7%) cho rằng Bình thường và có đến 198/518 giáo viên (38,2%) cho rằng Không hiệu quả. Theo các giáo viên, nguyên nhân chính dẫn đến thực trạng trên là do: giáo viên và học sinh phổ thông vẫn còn bỡ ngỡ với hình thức dạy học trực tuyến và chưa thực sự tìm ra mô hình dạy học hiệu quả, điều kiện về vật chất thiết bị của nhiều giáo viên và học sinh không đồng đều, năng lực công nghệ thông tin của nhiều giáo viên còn hạn chế, ý thức tự học của nhiều học sinh còn kém, khó tương tác và khó quản lý lớp học....Hầu hết các giáo viên được khảo sát (502/518 giáo viên chiếm 97%) đều mong muốn được hướng dẫn thêm các phần mềm hữu ích và cách thức hợp lý để tổ chức lớp học trực tuyến.

Bên cạnh đó, một nghiên cứu trên 341.830 học sinh phổ thông ở 63 tỉnh/thành trên cả nước về thực trạng việc học tập trực tuyến [2] đã cho thấy: điều kiện học tập trực tuyến của học sinh phổ thông trên cả nước đã được đảm bảo ở mức độ tương đối, học sinh đã dần được trang bị những kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và đã bước đầu ý thức được trách nhiệm cũng như phương pháp học tập trực tuyến. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những khó khăn bất cập đó là: thiết bị học tập và chất lượng đường truyền Internet vẫn còn chưa đảm bảo ở nhiều khu vực trong một số thời điểm; nhiều giáo viên chưa quan tâm đúng mức đến việc thiết kế bài học cho phù hợp với hình thức dạy học trực tuyến, năng lực tự học của nhiều học sinh vẫn còn rất hạn chế và ảnh hưởng lớn đến kết quả học tập.

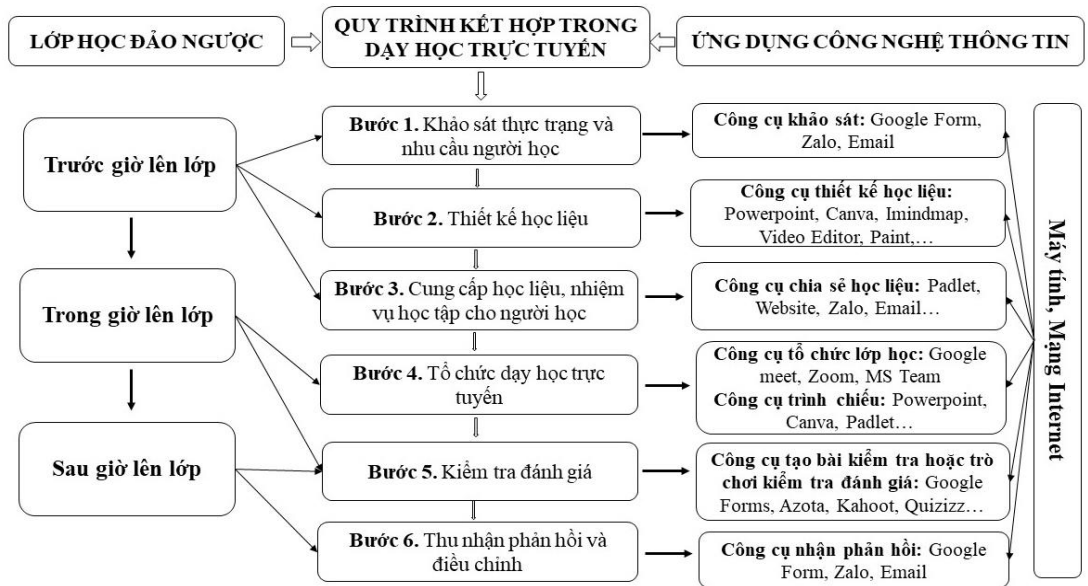
2.2. Xây dựng mô hình lớp học đảo ngược kết hợp công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến

Từ cơ sở lí luận và thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu đề xuất mô hình ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp lớp học đảo ngược với trình tự 6 bước như sau:

**** Bước 1: Khảo sát thực trạng và nhu cầu của người học***

Nền giáo dục hiện đại quan tâm đến nhu cầu của xã hội và nhu cầu của chính người học để phát triển các năng lực và phẩm chất đáp ứng nhu cầu đó. Trước mỗi khoá đào tạo, người dạy cần phải hiểu rõ người học của mình có nhu cầu gì, mong muốn được phát triển gì từ môn học và năng lực của họ đối với môn học đó đang ở mức độ nào. Từ đó, người dạy sẽ có căn cứ để xây dựng mục tiêu, nội dung, lựa chọn hình thức và phương pháp giáo dục phù hợp.

Để khảo sát người học, có thể ứng dụng các công cụ khảo sát như Google Form, Zalo hoặc trao đổi qua Email. Trong đó, Google Form là một công cụ khảo sát hiệu quả, dễ dàng thiết lập bảng hỏi, tiện lợi trong việc chia sẻ và thống kê kết quả. Để sử dụng công cụ Google Form, giáo viên đăng nhập vào tài khoản Google, vào biểu tượng Google Apps và chọn Biểu Mẫu.



Hình 2. Mô hình lớp học đảo ngược kết hợp công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến

*** Bước 2: Chuẩn bị học liệu số**

Học liệu số (hay học liệu điện tử) là “các tài liệu được số hóa theo một cấu trúc, định dạng và kịch bản nhất định, được lưu trữ trên máy tính nhằm phục vụ việc dạy và học qua máy tính. Dạng thức số hóa có thể là văn bản, slide, bảng dữ liệu, âm thanh, hình ảnh, video số, các ứng dụng tương tác v.v... và cả tài liệu hỗn hợp gồm các dạng thức nói trên”[8]. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông, nguồn học liệu số dùng cho dạy và học ngày càng phong phú, đa dạng. Nguồn học liệu này có thể do người dạy tự thiết kế hoặc tham khảo từ các nguồn học liệu mở khoa học, uy tín được chia sẻ.

Nền tảng cơ bản đầu tiên để thực hiện việc dạy học trực tuyến là người dạy và người học phải có thiết bị điện tử (máy tính, điện thoại thông minh) có kết nối Internet. Hai yếu tố nền tảng đó cũng tạo thuận lợi cho việc thiết kế và chia sẻ các nguồn học liệu số phong phú hiện nay. Hiện nay nguồn học liệu mở được chia sẻ trên Internet vô cùng phong phú và đa dạng như: Kho học liệu số của Bộ giáo dục và Đào tạo (<https://igiaoduc.vn/>); Nền tảng sách điện tử của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam (<https://hanhtrangso.nxbgd.vn/>); Các video trên chương trình truyền hình và kênh Youtube (<https://vtv.vn/video/>, <https://www.youtube.com/>); Kho ảnh đa dạng chủ đề

(<https://www.vectorstock.com/>); Trang web Tổng cục Thống kê (<https://www.gso.gov.vn/>); Trang web về bản đồ và địa cầu ảo (<https://education.maps.arcgis.com/home/index.html>, <https://www.google.com.vn/intl/vi/earth/>); Các thư viện điện tử của các trường đại học (ví dụ thư viện Trường Đại học Sư phạm Huế <http://lib.huce.vn/>) và các thư viện miễn phí trên Internet như tailieumienphi.vn, tailieuxanh.com, baigiang.violet.vn...

Tuy nhiên, khi sử dụng các nguồn học liệu mở nêu trên, giáo viên cần lưu ý đến tính khoa học và phù hợp của thông tin đối với nội dung bài học, nguồn gốc của thông tin và sự đảm bảo về mặt pháp lý (không vi phạm bản quyền, không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, có trích dẫn đầy đủ...). Ngoài ra đối với các nguồn học liệu như tranh ảnh, video thì cần chú ý đến độ phân giải, dung lượng của học liệu để đảm bảo tính trực quan và thuận tiện trong lưu trữ, chia sẻ.

Bên cạnh những nguồn học liệu số đã có, người dạy có thể tự tạo ra cho mình các nguồn học liệu số phục vụ cho quá trình dạy học như các bài giảng điện tử, các hình ảnh, video clip, các bài trình chiếu, Infographic, sơ đồ tư duy... Ứng dụng công nghệ thông tin cho phép giáo viên có thể tạo ra nguồn học liệu số đa dạng và mang dấu ấn cá nhân như: sử dụng Powerpoint/Canva/Violet để thiết kế bài trình chiếu hoặc bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm Imindmap để thiết kế sơ đồ tư duy, phần mềm Video Editor để biên tập Video, phần mềm Paint để chỉnh sửa hình ảnh, ứng dụng Canva để thiết kế Infographic... Ví dụ: Giáo viên thiết kế video bài giảng từ công cụ ghi hình trên phần mềm Powerpoint (thuộc bộ Office 365), trong đó có các slide trình diễn nội dung bài dạy (có hình ảnh, văn bản, đồ họa), có hình và âm thanh giáo viên đang giảng bài ở một góc của các slide trình chiếu trong video. Điều này tạo cảm giác như học sinh được trực tiếp nghe giáo viên giảng bài trên lớp.

Khi tự thiết kế học liệu số dùng trong dạy học, điều đầu tiên giáo viên cần chú ý đến là nội dung của học liệu, cần phải đúng về mặt kiến thức khoa học, được sắp xếp theo cấu trúc và mức độ phù hợp so với mức độ nhận thức của người học. Bên cạnh yếu tố nội dung, giáo viên cũng cần chú ý đến tính sự phạm, trực quan, thẩm mỹ và tính tiện lợi, thân thiện của nguồn học liệu. Điều đó giúp học liệu trở nên hữu ích và thu hút sự chú ý của người học nhằm đạt được những mục tiêu giáo dục đã đề ra.

*** Bước 3: Cung cấp học liệu, giao nhiệm vụ học tập cho người học**

Trong mô hình lớp học đảo ngược, nội dung và nhiệm vụ học tập được giao cho người học trước khi lên lớp. Nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện theo hình thức cá nhân hoặc theo nhóm tùy theo mức độ phức tạp của nội dung bài học và kịch bản sự phạm của giáo viên. Nhiệm vụ học tập có thể ở nhiều mức độ khác nhau, từ mức độ đơn giản như câu hỏi, bài tập đến những yêu cầu cao hơn như báo cáo, dự án, thuyết trình, thiết kế sản phẩm... Người học sẽ tự lực nghiên cứu kiến thức từ học liệu đã cung cấp,

hoàn thành những nhiệm vụ học tập được giao hoặc hợp tác cùng với những người học khác để cùng giải quyết một nhiệm vụ phức tạp hơn. Giáo viên nên thiết kế xen kẽ các nhiệm vụ học tập (theo các mức độ khác nhau) và các hình thức để giải quyết nhiệm vụ (cá nhân/ nhóm) để tránh cảm giác áp lực hoặc nhàm chán cho người học, đồng thời phát triển cho người học đồng thời 2 năng lực tự học và hợp tác.

Trong quá trình tự học đó, không phải lúc nào người học cũng hiểu hết nội dung bài học đã được cung cấp hoặc giải quyết hiệu quả các nhiệm vụ học tập đã được phân công, mà có thể phát sinh những thắc mắc, những vấn đề chưa giải quyết được. Khi điều này xảy ra, hoặc người học sẽ tự lực tìm mọi cách để giải quyết hoặc sẽ trao đổi với giáo viên trong quá trình lên lớp. Điều này góp phần phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu, khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề, sự sáng tạo của người học.

Giáo viên có thể sử dụng các công cụ như Padlet, Gmail, Zalo để chia sẻ các học liệu số đã chuẩn bị và những nhiệm vụ, yêu cầu đối với người học. Lưu ý rằng, nhiệm vụ đưa ra phải rõ ràng, có yêu cầu cụ thể về thời gian hoàn thành và tiêu chí đánh giá sản phẩm (nếu có) để định hướng cho người học.

**** Bước 4: Tổ chức dạy học trực tuyến***

Dạy học trực tuyến đòi hỏi phải sử dụng các công cụ để tạo phòng học ảo. Hiện nay ở Việt Nam, giáo viên sử dụng chủ yếu là 3 phần mềm Google Meet, Zoom và Microsoft Teams để tổ chức lớp học trực tuyến. Mỗi phần mềm đều có những đặc trưng, ưu và nhược điểm riêng. Tuy nhiên các phần mềm trên đều có thể tổ chức phòng học trong đó giáo viên và học sinh có thể nhìn thấy và tương tác với nhau, có thể chia sẻ màn hình, gửi tài liệu học tập, chia nhóm thảo luận, quản lý danh sách... Mỗi giáo viên, tùy thuộc vào yêu cầu của cơ sở đào tạo, năng lực của bản thân và điều kiện của người học để lựa chọn phần mềm phù hợp nhất.

Giáo viên khi dạy học trực tuyến thường sẽ gặp phải những thách thức như: phụ thuộc vào tốc độ đường truyền Internet, người học dễ mất tập trung, có thể làm việc riêng vì khó quản lý... Do đó, trong lớp học trực tuyến nên được tổ chức chủ yếu theo hình thức trao đổi, giảm thuyết trình từ giáo viên, tăng sự tương tác và tham gia của người học. Nội dung bài học cần chọn lọc có trọng tâm, chú trọng đến những nội dung quan trọng và khó mà nhiều người học chưa hiểu rõ. Giáo viên nên tạo bầu không khí lớp học sôi nổi thông qua các bài giảng được thiết kế sinh động (hình ảnh, video, sơ đồ, sơ đồ tư duy...), sử dụng các trò chơi (Trò chơi ô chữ, Kahoot, Quizizz, Blooket...), sử dụng mục trò chuyện và các biểu tượng phản ứng trên phần mềm... để tăng sự tương tác trên lớp học trực tuyến.

**** Bước 5: Kiểm tra đánh giá kết quả học tập***

Kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực người học không quá chú trọng đến kết quả của một bài kiểm tra hay một điểm số mà chú trọng cả quá trình học tập. Hình thức kiểm tra cũng phong phú và đa dạng hơn, và có thể diễn ra trong suốt quá trình học, cả trên lớp và sau khi lên lớp. Ứng dụng công nghệ thông tin cho phép việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập được thực hiện một cách chính xác, thuận tiện hơn. Ví dụ, thay vì giáo viên phải đọc tên điểm danh, có thể sử dụng công cụ điểm danh tự động thông qua cách trích xuất file điểm danh trên Google Meet hay Zoom.

Kiểm tra đánh giá không chỉ thông qua các bài kiểm tra mà có thể đánh giá thông qua các sản phẩm học tập của người học. Trong đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, không chỉ giáo viên độc quyền trong đánh giá và người học cũng có thể tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng dựa trên những tiêu chí giáo viên đã đưa ra. Có thể sử dụng công cụ Padlet để hỗ trợ người học và người dạy trong đánh giá các sản phẩm học tập, người học sẽ đưa sản phẩm lên Padlet theo tư cách cá nhân hoặc nhóm, giáo viên và những người học khác có thể xem, đánh giá sản phẩm (đánh giá theo sao/ cho điểm/ bình luận). Những đánh giá này có thể được hiện thị cho tất cả mọi người cùng thấy hoặc chỉ hiện thị cho giáo viên xem tùy theo cách cài đặt.

Các bài kiểm tra có thể thiết kế nhanh chóng, sinh động hơn trên các phần mềm Google Form, Azota, Quizizz. Bên cạnh các nội dung văn bản, có thể đưa các câu hỏi dưới dạng hình ảnh, video, âm thanh. Đối với những bài kiểm tra trắc nghiệm được thiết kế trên các phần mềm sẽ được chấm tự động dựa trên cài đặt của giáo viên, giúp tiết kiệm thời gian và thuận lợi cho việc tổng hợp, lưu trữ, chia sẻ.

**** Bước 6: Thu nhận phản hồi từ người học và điều chỉnh***

Nền giáo dục hiện đại lấy người học làm trung tâm, giáo dục vì nhu cầu của người học và nhu cầu của xã hội do đó phản hồi từ người học rất quan trọng để các cơ sở giáo dục và người dạy điều chỉnh chiến lược dạy học phù hợp. Sự phản hồi bao gồm những phản hồi về tài liệu và nội dung học tập, kết quả học tập, cách thức quản lý và tổ chức lớp học, hình thức và phương pháp giảng dạy của giáo viên... Đặc biệt là đối với hình thức giáo dục trực tuyến mới được tiếp cận và thực hiện phổ biến trong những năm gần đây. Do đó, để dạy học nói chung và dạy học trực tuyến nói riêng hiệu quả và đảm bảo chất lượng giáo dục, các cơ sở giáo dục và giáo viên cần phải cầu thị và tích cực thu nhận những phản hồi từ người học. Phản hồi có thể được thực hiện thông qua những phiếu khảo sát trực tuyến được thiết kế trên Google Form, hoặc những ý kiến được phản ánh thông qua các mạng xã hội và thư điện tử như Zalo, Fanpage, Email.

Trên đây là 6 bước đầy đủ trong mô hình kết hợp giữa lớp học đảo ngược và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến. Tùy theo thời gian, đặc trưng của khoá học, mục đích yêu cầu đào tạo mà các bước có thể được thực hiện linh hoạt. Có thể

thực hiện đầy đủ 6 bước đối với một khoá học hoặc 1 học kì, tuy nhiên đối với những bài học/ chủ đề ngắn có thể rút gọn thành 3 bước: Cung cấp học liệu và nhiệm vụ học tập trước khi đến lớp; Tổ chức lớp học trực tuyến; Kiểm tra đánh giá và thu nhận phản hồi sau buổi học.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã tiến hành thử nghiệm mô hình đề xuất trên trong dạy học trực tuyến của một số loài hình đào tạo (bồi dưỡng giáo viên, sinh viên sư phạm chính quy, học viên Sau đại học và Liên thông) qua 2 năm học (năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022). Mặc dù không có thống kê định lượng cụ thể về kết quả sau các khoá đào tạo tuy nhiên thông qua quan sát lớp học và thái độ của học viên, phản hồi và sự tiến bộ trong kết quả học tập của người học đã cho thấy mô hình kết hợp này mang lại những hiệu quả rõ rệt trong dạy học trực tuyến. Nhiều học viên đã cho biết: ban đầu họ thấy rất áp lực và khó khăn vì khác cách dạy truyền thống, tuy nhiên sau một thời gian họ đều nhận thấy kiến thức chuyên môn, năng lực công nghệ thông tin cũng như năng lực tự nghiên cứu, thuyết trình, hợp tác đều được cải thiện và phát triển hơn so với trước khoá học.

Để mô hình lớp học đảo ngược kết hợp công nghệ thông tin mang lại hiệu quả cao và có thể áp dụng rộng rãi trong dạy học trực tuyến, nghiên cứu đưa ra một số khuyến nghị sau:

Các cơ sở đào tạo cần phổ biến, tạo điều kiện, hướng dẫn, động viên người dạy và người học áp dụng mô hình, có thể sáng tạo tùy theo nội dung và điều kiện. Bên cạnh đó cần chú ý đến phản hồi và kết quả học tập của người học để có những điều chỉnh kịp thời và phù hợp.

Người dạy cần đầu tư thời gian và tâm huyết trong việc lựa chọn nội dung, bài dạy thích hợp từ đó chuẩn bị các học liệu, thiết kế bài giảng và nhiệm vụ học tập cho người học. Đồng thời lựa chọn các phần mềm phù hợp trong việc thiết kế, lưu trữ và chia sẻ cho người học. Bài giảng cần được thể hiện sinh động, xúc tích, gắn với thực tiễn, có thể thể hiện dưới nhiều dạng file đa phương tiện để gây hứng thú cho người học. Các nhiệm vụ học tập phải hướng đến phát triển năng lực đặc thù, công nghệ thông tin, tự học, hợp tác cho người học và được thể hiện đa dạng ở hình thức của nhiệm vụ. Quá trình lên lớp trực tuyến, người dạy cần khuyến khích người học tăng cường sự tương tác, trao đổi, thể hiện tư duy phản biện để làm sáng rõ kiến thức và phát triển các kĩ năng cần thiết.

Đối với người học: bắt buộc phải xem hoặc nghiên cứu bài học và hoàn thành nhiệm vụ học tập trước khi lên lớp thông qua các học liệu, nhiệm vụ đã được người dạy cung cấp; Phát huy sự chủ động, tự lực, tích cực trong việc tìm hiểu và giải quyết các nhiệm vụ học tập; Tận dụng những thành tựu của công nghệ thông tin trong tự học, tự nghiên cứu; Tăng cường sự trao đổi, tương tác với người dạy và những người học khác.

Ngoài ra, người học cần mạnh dạn thể hiện những ý kiến, phản hồi về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để người dạy có những điều chỉnh hợp lý nhằm đạt được những mục tiêu giáo dục đã đề ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Thị Bích Lợi (2021), “Đề xuất quy trình thiết kế dạy học trực tuyến,” *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, vol. 42, pp. 7–12.
- [2] Lê Anh Vinh, Đặng Thị Thu Huệ, Bùi Thị Diễm, Vương Quốc Anh, Phùng Thu Trang, Đỗ Đức Lân (2022), “Thực trạng học tập trực tuyến của học sinh phổ thông Việt Nam trong bối cảnh COVID-19,” *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, vol. 18, no. 3/2022.
- [3] We are social (2022), “Digital 2022: Vietnam”, [Online]. Available: <https://datareportal.com/reports/digital-2022-vietnam>
- [4] C. Romero-García, O. Buzón-García, and J. Touron, “The flipped learning model in online education for secondary teachers,” *J. Technol. Sci. Educ.*, vol. 9, no. 2, pp. 109–121, 2019, doi: 10.3926/jotse.435.
- [5] L.-C. Wolff and J. Chan, *Erratum to: Flipped Classrooms for Legal Education*, vol. 13. Springer, 2016. doi: 10.1007/978-981-10-0479-7_8.
- [6] B. Bognar, M. Sablić, and A. Škugor, “Flipped learning and online discussion in higher education teaching,” in *Didactics of Smart Pedagogy: Smart Pedagogy for Technology Enhanced Learning*, Springer, 2018, pp. 371–392. doi: 10.1007/978-3-030-01551-0_19.
- [7] T. Tang, A. M. Abuhmaid, M. Olaimat, D. M. Oudat, M. Aldhaeabi, and E. Bamanger, “Efficiency of flipped classroom with online-based teaching under COVID-19,” *Interact. Learn. Environ.*, pp. 1–12, 2020, doi: 10.1080/10494820.2020.1817761.
- [8] Trần Thị Lan Thu, Bùi Thị Nga (2020) “Thiết kế và xây dựng học liệu điện tử phục vụ yêu cầu đào tạo trực tuyến,” *Tạp chí Khoa học- Viện Đại học Mở Hà Nội*, vol. 63, no. 1/2020, pp. 1–7.

APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY COMBINED WITH THE FLIPPED CLASSROOM TO ENHANCE THE EFFICIENCY OF ONLINE TEACHING

Abstract: The flipped classroom is a learner-centred teaching model that develops learners' self-learning ability and active initiative. Although online teaching is not new in Vietnamese education, it still causes many difficulties and confusion for teachers and learners in the implementation process. This article, based on theoretical foundations and practical survey results, proposes a model to combine the flipped classrooms and information technology in online teaching with six complete steps: (1) Survey the current situation and needs of learners (2) Design and prepare digital learning materials (3)

Provide digital learning materials, assign tasks to learners before coming to class (4) Organize online classes (5) Examine and evaluate the results of learners (6) Receive feedback and adjust and improve. Experimental results in 2 years of study show that this combined model brings remarkable effects that can be replicated to improve the quality of online teaching.

Keywords: online teaching, flipped classroom, information technology, combination.

Thông tin tác giả liên hệ: TS. Nguyễn Thị Hiền. Giảng viên Khoa Địa lí - Trường Đại học Sư phạm – Đại học Huế. 34 Lê Lợi, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Email: nhtien.dhsp@hueuni.edu.vn. Điện thoại: 0374234640